

TAND TỈNH KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
HUYỆN PHÚ QUỐC

Bản án số: 89/2019/HSST
Ngày: 06/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Phước Đức

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quang Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở tòa án nhân dân, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2019/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST–HS, ngày 20/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Đức Kh, sinh năm 1968. Tại Nam Định

Nơi ĐKTT: Ngõ 9 đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Phan Đình Phùng, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Làm thuê

Con ông: Dương Đức H và bà: Nguyễn Thị Th

Vợ Trần Thị H

Con: 01 người, sinh năm 2004.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02

- Lần 1: Ngày 27/5/2005 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Lần 2: Ngày 15/7/2008 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong

ngày 10/10/2015 tại trại giam Tổng Lê Chân chưa được xóa án tích (do chưa thi hành hình phạt bổ sung 10.000.000đồng và 50.000đồng án phí) tại bản số 173/2008/HSST

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/4/2019 đến ngày 06/5/2019 khởi tố tạm giam đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Bùi Tấn Đ, sinh năm 1986 tại: Châu Thành – tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: không - Giới tính: Nam

Nơi ĐKTT: ấp Tây, xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: không

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 12/12 Nghề nghiệp: Làm Thuê

Con ông: Bùi Quang S và bà: Huỳnh Thị H

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/4/2019 đến ngày 06/5/2019 khởi tố tạm giam đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* **Người bị hại:** Anh Lê Văn Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp 4, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc, Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/4/2019 Dương Đức Kh trên đường đi làm về thì gặp Bùi Tấn Đ nên rủ Đ và nhà Kh. Tại đây, Đ nói không có xe đi làm nên Kh bàn bạc rủ Đ đi tìm xe người khác lấy trộm để cho Đ làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 27/4/2019, Kh lấy xem mô tô biển số 68P1 – 032.62 (xe của người tên Trường gửi tại nhà Kh, chưa rõ nhân thân) để Đ điều khiển chở Kh đi tìm xe để lấy trộm. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã Cửa Cạn thì Kh phát hiện xe mô tô biển số 93P2 – 331.76 của anh Lê Văn Th đang dừng (đỗ) bên lề đường không ai trông giữ, nên Đ dừng xe lại để Kh vào lấy trộm xe. Sau đó, Kh ngồi lên xe vừa lấy trộm được để Đ đẩy về nhà Kh cất giấu. Đến khoảng 09 giờ sáng cùng ngày bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Qua điều tra xác định xe mô tô Kh và Đ dùng làm phương tiện đi trộm là của anh Nguyễn Văn Phụng bị mất trước đó vào ngày 12/4/2019 tại ấp Rạch Hàm, xã Hàm Ninh. Cho nên người tên Trường gửi xe tại nhà Kh khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

* Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu xanh đen bạc, số khung 3903HY677661, số máy JA39E0655509, biển số 93P2 – 331.76 đã qua sử dụng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đen xanh, số khung C6JOGY201488, số máy 5CFJ201487 đã qua sử dụng.

Tất cả tang vật trên đã trao cho chủ sở hữu

- 01 biển số xe 68P1 – 032.62 đã qua sử dụng (chưa xác định chủ sở hữu)

* Tại bản kết luận định giá tài sản 31/KL – HĐĐGTS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Quốc, kết luận:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu xanh đen bạc, số khung 3903HY677661, số máy JA39E0655509, biển số 93P2 – 331.76 đã qua sử dụng có giá trị 7.500.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giá trị tài sản của hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSPQ ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Dương Đức Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Bùi Tấn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên tham gia phiên tòa đã kết luận hành vi của bị cáo Dương Đức Kh đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Bùi Tấn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Đức Kh **từ 02 đến 03 năm tù.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Tấn Đ **từ 06 đến 09 tháng tù giam.**

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 68P1 – 032.62

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, miễn xét.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, lý do có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố: Vào khoảng hơn 01 giờ ngày 27/4/2019 tại ấp 4, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang Dương Đức Kh và Bùi Tấn Đ lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, biển số 93P2 – 331.76, màu xanh đen bạc của anh Lê Văn Th, sau đó mang về cất giấu tại nơi ở của Kh. Đến sáng cùng ngày bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tài sản bị Kh và Đ lấy trộm có giá trị 7.500.000đ.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Đức Kh đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Bùi Tấn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Các bị cáo đã trưởng thành, đủ nhận thức về hành vi của mình và với sức khỏe của các bị cáo có thể tìm cho mình một công việc ổn định để nuôi sống bản thân nhưng với bản chất lười lao động lại muốn thỏa mãn nhu cầu của mình, đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lén lút lấy trộm tài sản để thỏa mãn cho nhu cầu cá

nhân. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp chưa gây thiệt hại, Hội đồng xét xử nghị cần áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo khi lượng hình; Bị cáo Đ là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nghị cần áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn Th đã nhận lại tài, không yêu cầu khác, Hội đồng miễn xét.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Dương Đức Kh 02 (hai năm)**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/4/2019.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tấn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Bùi Tấn Đ 09 (chín) tháng tù giam**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/4/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn Th không yêu cầu, Hội đồng miễn xét.

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 68P1 – 032.62

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có giá ngạch.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại Lê Văn Th vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp Công an huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Ngọc Triệu